TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM KHÊ** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2023/HS-ST
Ngày 03 - 10 - 2023.

NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM KHÊ, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hán Hưởng
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Văn Trò
2. Ông Hà Mạnh Linh

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Cẩm Vân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Hiển - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 10 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 69/2023/TLST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2023/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 8 năm 2023 đối với:

1. Các bị cáo:

1.1. Lương Thị Q, sinh năm 1961, tại huyện C, tỉnh Phú Thọ. Nơi cư trú: Khu Tr, xã Y, huyện C, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá lớp 07/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Công Giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn H (đã chết) con bà Hoàng Thị H, sinh năm 1928; bị cáo có chồng là Đỗ Đức Hiền, đã chết và 03 người con. Con lớn nhất sinh năm 1983; con nhỏ sinh năm 1985.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 27/3/2023, đến ngày 30/3/2023 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện nay bị cáo đang tại ngoại tại xã , huyện C, tỉnh Phú Thọ (có mặt).

1.2. Lê Thị H, sinh năm 1975, tại huyện C, tỉnh Phú Thọ. Nơi cư trú: Khu Q, xã Y, huyện C, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá lớp 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Công Giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Kim P, sinh năm 1951, con bà Đỗ Thị Tứ, sinh năm 1953; bị cáo có chồng là Vũ Hải Đ, sinh năm 1971 và 04 người con. Con

lớn nhất sinh năm 1993; con nhỏ nhất sinh năm 2007.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 26/3/2023, đến ngày 30/3/2023 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện nay bị cáo đang tại ngoại tại xã Y, huyện C, tỉnh Phú Thọ (có mặt).

1.3. Hoàng Thị Kim A, sinh năm 1996, tại huyện C, tỉnh Phú Thọ. Nơi cư trú: Khu T, xã Y, huyện C, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Công Giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Công C, sinh năm 1971, con bà Nguyễn Thị Tâm, sinh năm 1973; bị cáo có chồng là Nguyễn Văn V, sinh năm 1990 và 03 người con. Con lớn nhất sinh năm 2014; con nhỏ nhất sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 26/3/2023, đến ngày 30/3/2023 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện nay bị cáo đang tại ngoại tại xã Yên Tập, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ (có mặt).

2. Người có Q lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Lê Thị T, sinh năm 1970.

Địa chỉ: Khu T, xã Y, huyện C, tỉnh Phú Thọ (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 18 giờ 25 phút ngày 26/3/2023, tại nhà của Hoàng Thị Kim A - sinh năm 1996 ở khu T, xã Y, huyện C, tỉnh Phú Thọ, phòng CSHS - Công an tỉnh Phú Thọ phối hợp cùng Công an xã Y, huyện C bắt quả tang Hoàng Thị Kim A đang có hành vi đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề cho Lê Thị T, sinh năm 1970 ở khu T, xã Y, huyện C và một số người khác bằng cách nhận tin nhắn của những người chơi, sau đó A tổng hợp bảng số lô, số đề rồi chuyển cho Lương Thị Q, sinh năm 1961 ở khu T, xã Y, huyện C. Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A7 màu xA đã cũ, bên trong lắp sim số 0386.942.198. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Phú Thọ đã khám xét khẩn cấp nơi ở của Hoàng Thị Kim A tại khu T, xã Y, huyện C. Kết quả khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Phú Thọ đã tiến hành làm việc với Lê Thị T, T khai nhận: Ngày 26/3/2023, T sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 20 có gắn sim số 0789.006.631 nhắn tin đến số điện thoại 0386.942.198 của Hoàng Thị Kim A để hỏi mua các số lô, số đề với tổng số tiền 1.120.000đ, ngoài ra T còn khai nhận, trong ngày 26/3/2023, T còn mua số lô, số đề của Lê Thị H, sinh năm 1975 ở khu Q, xã Y, huyện C với tổng số tiền 1.350.000đ cũng bằng cách nhắn tin đến số điện thoại 0394.155.052 của H, đồng thời T tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 20 có gắn sim số 0789.006.631.

Căn cứ lời khai của A và T, ngày 26/3/2023, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Phú Thọ đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lương Thị Q tại khu T, xã Y, huyện C và Lê Thị H tại khu Q, xã Y, huyện Cê. Kết quả khám xét, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Phú Thọ thu giữ tại nhà Lương Thị Q 01 bản phô tô căn cước công dân mang tên Lương Thị Q, thu giữ tại nhà Lê Thị H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia C2 – 01 màu đen đã cũ, bên trong lắp sim số 0394.155.052. Tại chỗ, H khai nhận đây là chiếc điện thoại H dùng để mua bán số lô, số đề.

Ngày 26/3/2023, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Phú Thọ đã ra quyết định giữ người trong trường hợp khẩn cấp và quyết định tạm giữ đối với H .

Ngày 27/3/2023, Lương Thị Q đã đến Công an tỉnh Phú Thọ đầu thú và khai nhận hành vi tổ chức đánh bạc của bản thân, đồng thời tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu samsung J7 Prime bên trong lắp sim số 0869.561.481 và sim số 0375.849.427. Q khai nhận đây là chiếc điện thoại cùng sim số 0869.561.481 Q dùng để mua bán số lô, số đề.

Quá trình điều tra đã xác định được như sau:

Do không có công ăn việc làm ổn định, nên Lương Thị Q đã nảy sinh ý định Tổ chức đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề để thu lời bất C. Ngày 20/3/2023, Q gặp và thống nhất với Lê Thị H, Hoàng Thị Kim A về việc H và A tổ chức đánh bạc cho những người có nhu cầu mua số lô, số đề (làm thư ký ghi số lô, số đề) rồi chuyển bảng cho Q. Cách thức mua bán số lô, số đề sát phạt nhau bằng tiền như sau:

Số đề 2 chữ số: Người mua tự lựa chọn mua một hoặc nhiều số tự nhiên từ 00 đến 99, mức tiền mua tùy ý, rồi so sánh với kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng ngày hôm đó, nếu trùng với hai số cuối của giải đặc biệt thì người mua được trả gấp 70 lần số tiền đã bỏ ra mua số đề đó, nếu thua người chơi mất số tiền đã mua.

Số lô 2 chữ số: Người mua tự lựa chọn mua một hoặc nhiều cặp số gồm 2 số tự nhiên bất kỳ (cặp số từ 00 đến 99), mức mua tính theo "điểm", mỗi điểm được bán 23.000đ (hai mươi ba nghìn đồng) rồi so sánh với kết quả xổ số miền Bắc mở thưởng cùng ngày; nếu số lô đã mua trùng với hai chữ số cuối của bất kỳ giải thưởng nào thì người mua trúng lô một lần. Nếu trong các giải thưởng có hai số cuối trùng nhiều lần với số lô của người mua thì người đó được trúng lô nhiều lần, khi trúng lô người mua được trả 80.000đ (tám mươi nghìn đồng)/điểm, nếu thua người chơi mất số tiền đã mua.

Số lô xiên 2, xiên 3: người mua tự chọn hai số tự nhiên bất kỳ (xiên 2) hoặc ba số tự nhiên bất kỳ (xiên 3) từ 00 đến 99 (các số người mua đã chọn không được giống nhau), mức mua tính theo điểm, mỗi điểm 10.000đ (mười nghìn đồng) rồi so sánh với kết quả xổ số miền Bắc mở thưởng cùng ngày. Nếu các số lô đã mua trùng với hai chữ số cuối của các giải thưởng thì người mua thắng bạc, khi trúng lô người mua được trả 100.000đ/1 điểm lô xiên 2 và 300.000đ/ 1 điểm lô xiên 3, nếu thua người chơi mất số tiền đã mua.

Khi thư ký gửi bảng lô đề, Q trả lời lần lượt các tin nhắn theo số lượng tin nhắn, khi thư ký nhắn 1 tin, Q trả lời "1", nhắn hai tin, Q trả lời "2" để xác nhận việc Q bán số lô, số đề cho thư ký.

Q thỏa thuận với các thư ký như sau: đối với tiền bán số lô, Q cho thư ký giữ lại 1.000đ /điểmvà 10% tổng số tiền mua số lô xiên; đối với tiền bán số đề, Q cho thư ký được giữ lại 26% tổng số tiền chơi đề. Việc thA toán tiền giữa Q với các thư ký được thực hiện vào ngày hôm sau bằng hình thức thA toán trực tiếp.

Q sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu samsung J7 Prime bên trong lắp sim số 0869.561.481 để nhận bảng lô, đề từ số thuê bao 0394.155.052 của Lê Thị H và từ số thuê bao 0386.942.198 của Hoàng Thị Kim A. Ngày 26/3/2023 là ngày đầu tiên các đối Tợng tổ chức đánh bạc dưới hình thức mua, bán số lô, số đề.

- Hình thức tổ chức đánh bạc giữa Hoàng Thị Kim A và Lương Thị Q với những người chơi:

Sau khi A và Q thỏa thuận về việc A làm thư ký lô, đề cho Q, thì A bảo với mọi người nếu ai cần mua số lô, số đề thì nhắn tin đến số điện thoại 0386.942.198 của A, số tiền thắng thua đến ngày hôm sau sẽ thA toán. Ngày 26/3/2023 có một số người nhắn tin đến số điện thoại của A để mua số lô, số đề , trong đó A chỉ biết Lê Thị T nhắn tin đến số điện thoại của A hỏi mua số lô, số đề với tổng số tiền là 1.120.000đ, còn những người chơi khác, A không biết tên tuổi, địa chỉ ở đâu. Sau khi nhận tin nhắn của người mua, A tổng hợp lại và gửi cho Q 04 tin nhắn số lô, số đềqua số điện thoại của Q là 0869.561.481, cụ thể:

Tin nhắn 1: A mua số đề với tổng số tiền là 890.000đ, số lô tổng số tiền là 1.955.000đ. Tổng số tiền A mua số lô, số đề là 2.845.000đ.

Tin nhắn 2: A mua số đề tổng số tiền là 180.000đ, số lô tổng số tiền là 1.380.000đ. Tổng số tiền A mua số lô, số đề là 1.560.000đ.

Sau khi nhận tin nhắn thứ 2 thì Q nhắn lại cho A "2": có nghĩa là Q đồng ý bán 2 tin nhắn lô, đề cho A.

Tin nhắn 3: A mua số đề tổng số tiền là 5.600.000đ, số lô tổng số tiền là 897.000đ, số lô xiên tổng số tiền là 90.000đ. Tổng số tiền A mua số lô, số đề là 6.587.000đ.

Sau khi nhận tin nhắn thứ 3, Q nhắn lại cho A "3", có nghĩa là Q đồng ý bán 3 tin nhắn lô, đề cho A.

Tin nhắn 4: A mua số đề tổng số tiền là 3.600.000đ, số lô tổng số tiền là 2.645.000đ. Tổng số tiền A mua số lô, số đề là 6.245.000đ. Tuy nhiên, tin nhắn này Q chưa nhắn tin xác nhận bán số lô, số đề cho A.

Như vậy tổng số tiền A đánh bạc với những người chơi dưới hình thức mua, bán số lô, số đề là 17.237.000đ (mười bảy triệu hai trăm ba mươi bảy nghìn đồng), tổng số tiền Q tổ chức đánh bạc với A dưới hình thức mua bán số lô, số đề là 10.992.000đ (mười triệu chín trăm chín mươi hai nghìn đồng).

- Hình thức tổ chức đánh bạc giữa Lê Thị H và Lương Thị Q với những người chơi:

Sau khi H và Q thỏa thuận về việc H làm thư ký lô, đề cho Q, H bảo với mọi người nếu ai cần mua số lô, số đề thì nhắn tin đến số điện thoại 0394.155.052 của H, số tiền thắng thua đến ngày hôm sau thA toán. Ngày 26/3/2023 có nhiều người nhắn tin đến số điện thoại của H để mua số lô, số

đề , trong đó H chỉ biết Lê Thị T nhắn tin đến số điện thoại của H hỏi mua số lô, số đề với tổng số tiền là 1.350.000đ,còn những người chơi khác, H không biết tên tuổi, địa chỉ ở đâu. Sau khi nhận tin nhắn của người mua, H tổng hợp lại và gửi cho Q 18 tin nhắn số lô, số đề qua số điện thoại của Q là 0869.561.481, cụ thể:

Tin nhắn 1: H mua số đề tổng số tiền là 500.000đ, số lô tổng số tiền là 920.000đ. Tổng số tiền H mua số lô, số đề là 1.420.000đ.

Tin nhắn 2: H mua số đề tổng số tiền là 3.000.0000đ.

Tin nhắn 3: H mua số đề tổng số tiền là 3.420.000đ, số lô tổng số tiền là 1.265.000đ. Tổng số tiền H mua số lô, số đề là 4.685.000đ.

Tin nhắn 4: H mua số đề tổng số tiền là 1.040.000đ.

Sau khi nhận tin nhắn thứ 4, Q nhắn lại cho H "4", có nghĩa là Q đồng ý bán 4 tin nhắn lô, đề cho H.

Tin nhắn 5: H mua số đề tổng số tiền là 5.780.000đ, số lô tổng số tiền là 4.600.000đ. Tổng số tiền H mua số lô, số đề là 10.380.000đ.

Tin nhắn 6: H mua số đề tổng số tiền là 3.400.000đ.

Sau khi nhận tin nhắn thứ 6, Q nhắn lại cho H "6", có nghĩa là Q đồng ý bán 6 tin nhắn lô, đề cho H.

Tin nhắn 7: H mua số đề tổng số tiền là 9.360.000đ.

Tin nhắn 8: H mua số đề tổng số tiền là 250.000đ, số lô tổng số tiền là 690.000đ. Tổng số tiền H mua số lô, số đề là 940.000đ.

Tin nhắn 9: H mua số đề tổng số tiền là 390.000đ, số lô tổng số tiền là 92.000đ. Tổng số tiền H mua số lô, số đề là 482.000đ.

Tin nhắn 10: H mua số đề tổng số tiền là 320.000đ.

Sau khi nhận tin nhắn thứ 10, Q nhắn lại cho H "10", có nghĩa là Q đồng ý bán 10 tin nhắn lô, đề cho H.

Tin nhắn 11: H mua số lô tổng số tiền là 460.000đ.

Tin nhắn 12: H mua số đề tổng số tiền là 470.000đ, số lô tổng số tiền là 1.150.000đ. Tổng số tiền H mua số lô, số đề là 1.620.000đ.

Tin nhắn 13: H mua số đề tổng số tiền là 990.000đ, số lô tổng số tiền là 1.265.000đ. Tổng số tiền H mua số lô, số đề là 2.255.000đ.

Tin nhắn 14: H mua số đề tổng số tiền là 4.160.000đ.

Tin nhắn 15: H mua số đề tổng số tiền là 110.000đ.

Tin nhắn 16: H mua số đề tổng số tiền là 250.000đ.

Tin nhắn 17: H mua số đề tổng số tiền là 800.000đ.

Sau khi nhận tin nhắn thứ 17, Q nhắn lại cho H "17", có nghĩa là Q đồng ý bán 17 tin nhắn lô, đề cho H.

Tin nhắn 18: H mua số đề tổng số tiền là 660.000đ. Tuy nhiên, tin nhắn này Q chưa nhắn tin xác nhận bán số đề cho H.

Như vậy tổng số tiền H tổ chức đánh bạc với những người chơi dưới hình thức mua, bán số lô, số đề là 45.342.000đ (bốn mươi lăm triệu ba trăm bốn mươi hai nghìn đồng), tổng số tiền Q tổ chức đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề với H là 44.682.000đ (bốn mươi bốn triệu sáu trăm tám mươi hai nghìn đồng).

Sau khi nhận bảng lô, đề từ A và H, Q tự mình giữ lại không chuyển cho ai.

Như vậy, tổng số tiền Q tổ chức đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề ngày 26/3/2023 là 55.674.000đ (Năm mươi lăm triệu sáu trăm bảy mươi bốn nghìn đồng).

Do ngày 26/3/2023 là ngày đầu tiên Q, H, A thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề, do các đối Tợng thống nhất với nhau về việc thA toán tiền thắng, thua vào ngày hôm sau nên A, H chưa chuyển tiền cho Q. Hành vi của các đối Tợng bị cơ quan CSĐT Công an tỉnh Phú Thọ phát hiện trước khi kết quả xổ số miền bắc mở thưởng nên không xác định được số tiền Q thu lời bất C.

Trong vụ án này, Hoàng Thị Kim A tổ chức đánh bạc cho người chơi bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề, tuy nhiên, tổng số tiền tổ chức đánh bạc của A dưới 20.000.000đ, bản thân A chưa bị xử phạt vi phạm hành C về một trong các hành vi quy định tại điều 322 BLHS hoặc hành vi quy định tại điều 321 BLHS hoặc đã bị kết án về tội tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc hoặc tội đánh bạc nên Cơ quan CSĐT khởi tố A về tội Đánh bạc là đúng quy định của pháp luật.

Cáo trạng số 49/CT -VKSCK ngày 30/7/2023, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Lương Thị Q và bị cáo Lê Thị H về tội "Tổ chức đánh bạc", theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 của Bộ luật hình sự. Truy tố bị cáo Hoàng Thị Kim A về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Lương Thị Q và bị cáo Lê Thị H về tội "Tổ chức đánh bạc".

Tuyên bố bị cáo Hoàng Thị Kim A phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm a khoản 1, 3 Điều 35 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lương Thị Q.

Áp dụng khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm a khoản 1, khoản 3 Điều 35 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lê Thị H.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; điểm a khoản 1, khoản 3 Điều 35 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hoàng Thị Kim A.

Xử phạt bị cáo Lương Thị Q từ 60.000.000đồng đến 70.000.000đồng;

Xử phạt bị cáo Lê Thị H từ 50.000.000đồng đến 60.000.000đồng;

Xử phạt bị cáo Hoàng Thị Kim A từ 20.000.000đồng đến 25.000.000đồng.

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vật chứng thu giữ gồm 04 điện thoại di động thu giữ của các bị cáo và người có Q lợi, nghĩa vụ liên quan. Đây là những vật chứng các bị cáo và người có Q lợi, nghĩa vụ liên quan sử dụng liên hệ làm phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội nên phải tịch thu để nộp ngân sách nhà nước.

Đối với 05 sim điện thoại số 0386.942.198; 0393.155.052;

0869.561.481; 0375.849.427 và số 0789.006.631 thu giữ của các bị cáo và người có Q lợi nghĩa vụ liên quan. Bị cáo và người có Q lợi, nghĩa vụ liên quan đã sử dụng các sim điện thoại này làm phương liên hệ thực hiện hành vi phạm tội, các sim điện thoại này không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu hủy.

Tịch thu toàn bộ số tiền 62.579.000đ (Sáu mươi hai triệu năm trăm bẩy mươi chín nghìn đồng) các bị cáo, người có Q lợi, nghĩa vụ liên quan sử dụng thực hiện hành vi đánh bạc để nộp ngân sách nhà nước.

Đối với 01 bản phô tô căn cước công dân bị cáo Lương Thị Q cơ quan điều tra Công an tỉnh thu giữ cần lưu hồ sơ vụ án.

Về án phí: Bị cáo Lương Thị Q, Lê Thị H và bị cáo Hoàng Thị Kim A đều phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo đều trình bày rất ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và mong muốn Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trA tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:*

Các quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Thọ và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm Q, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người có Q lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng pháp luật.

[2]. *Về những chứng cứ xác định có tội được xác định như sau*:

Vào hồi 18 giờ 25 phút ngày 26/3/2023, tại nhà của Hoàng Thị Kim A, sinh năm 1996, ở khu T, xã Y huyện C tỉnh Phú Thọ, phòng CSHS - Công an tỉnh Phú Thọ phối hợp cùng Công an xã Y, huyện C bắt quả tang Hoàng Thị Kim A đang có hành vi đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề cho Lê Thị T, sinh năm 1970 ở khu T, xã Y, huyện C và một số người khác bằng cách nhận tin nhắn của những người chơi, sau đó A tổng hợp bảng số lô, số đề rồi chuyển cho Lương Thị Q, sinh năm 1961; ở khu T, xã Y, huyện C. Kết quả điều tra đã xác định được A đánh bạc tổng số tiền là 17.237.000đ (mười bảy triệu hai trăm ba mươi bảy nghìn đồng). Mở rộng điều tra đã xác định được ngày 26/3/2023, tại nhà ở của Lê Thị H, tại khu Q, xã Y, huyện C, tỉnh Phú Thọ, H đã có hành vi Tổ chức đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề với tổng số tiền là 45.342.000đ (Bốn mươi lăm triệu ba trăm bốn mươi hai nghìn đồng) và xác định được Lương Thị Q, tại khu T xã Y, huyện C, tỉnh Phú Thọ, Q đã có hành vi Tổ chức đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số

đề với tổng số tiền là 55.674.000đ (năm mươi lăm triệu sáu trăm bảy mươi bốn nghìn đồng).

Xét vai trò của các đồng phạm trong vụ án thấy rằng: Trong vụ án này Lương Thị Q là người trực tiếp mua bán số lô, số đề với các thư ký khác nên đánh giá vai trò của Q là lớn nhất trong vụ án. Các bị can Lê Thị H, Hoàng Thị Kim A là những người trực tiếp bán số lô, số đề cho những người chơi sau đó tổng hợp thành bảng số lô, số đề gửi cho Lương Thị Q để hưởng hoa hồng nên H, A là thư ký ghi lô đề và là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội.

Do vậy, bản cáo trạng số 49/CT-VKSCK ngày 30/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê truy tố các bị cáo Lương Thị Q và bị cáo Lê Thị H về tội Tổ chức Đánh bạc theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 của Bộ luật hình sự . Truy tố bị cáo Hoàng Thị Kim A về tội Đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

Trong vụ án này còn có nhiều người có hành mua số lô, số đề của bị cáo A và bị cáo H, nhưng quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ của những người này nên cơ quan điều tra không có cơ sở để xử lý và phù hợp quy đinh của pháp luật.

Tội tổ chức đánh bạc quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 của Bộ luật hình sự như sau:

"1. Người nào tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc trái phép thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 50.000.000đ đến 300.000.000đ hoặc phạt tù từ 1 năm đến 5 năm

...

c. Tổng số tiền, hiện vật dùng đánh bạc trong cùng một lần trị giá 20.000.000đ trở lên;

..."

Tội đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự quy như sau:

Điều 321. Tội đánh bạc

1. "*Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành C về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".*

[3]. *Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:*

Bị cáo Q, bị cáo H và bị cáo A đều phạm tội với lỗi cố ý; mức độ phạm tội đối với bị cáo Q và bị cáo H là nghiêm trọng. Mức độ phạm tội đối với bị cáo A là ít nghiêm trọng. Nhưng các bị cáo đã xâm phạm trật tự quản lý nhà nước, ảnh hưởng an ninh trật tự tại địa phương. Nên hành vi của các bị cáo phải được xử lý nghiêm.

[4]. *Về các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và*

nhân thân của các bị cáo.

- *Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo Q, bị cáo H và bị cáo A đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải giúp việc điều tra được thuận lợi nên cả ba bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là "*Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*" quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo A phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "*Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*" quy định tại khoản i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo Q sau khi phạm tội đã ra đầu thú, cũng được coi là tình tiết giảm nhẹ khác quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

- *Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- *Về nhân thân của các bị cáo:* Trước khi phạm tội các bị cáo đều có nhân thân tốt.

Căn cứ tính chất hành vi phạm tội; căn cứ tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo thấy rằng: Chỉ cần áp dụng hình phạt C là hình phạt tiền đối với các bị cáo cũng đảm bảo trừng trị, giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội và thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

- *Về hình phạt bổ sung*:

Khoảng 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự quy định: *"3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng".*

Khoảng 3 Điều 322 của Bộ luật hình sự quy định: "3. *Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".*

Xét thấy: Các bị cáo bị áp dụng hình phạt C là hình phạt tiền đối với cả hai tội Đánh bạc và tội Tổ chức đánh bạc, nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

[5]. *Về xử lý vật chứng vụ án:*

Vật chứng thu giữ gồm: Thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A7 màu xA đã cũ của bị cáo Hoàng Thị Kim A; thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia C2 - 01 màu đen đã cũ của bị cáo Lương Thị Q; thu gữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 của bị cáo Lê Thị H và thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy Note 20 của người có Q lợi, nghĩa vụ liên quan chị Lê Thị T. Những vật chứng này là phương tiện để các bị cáo và người có Q lợi, nghĩa vụ liên quan sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, nên phải tịch thu để nộp ngân sách nhà nước.

Đối với 05 sim điện thoại số 0386.942.198; 0393.155.052; 0869.561.481; 0375.849.427 và số 0789.006.631 thu giữ của các bị cáo và người có Q lợi nghĩa vụ liên quan sử dụng làm phương liên hệ thực hiện hành vi phạm tội; nay không còn giá trị sử dụng nên phải tịch tịch thu để tiêu hủy.

Tịch thu toàn bộ số tiền 62.579.000đ (Sáu mươi hai triệu năm trăm bẩy mươi chín nghìn đồng) các bị cáo, người có Q lợi, nghĩa vụ liên quan đã sử

dụng thực hiện hành vi đánh bạc và tổ chức đánh bạc để nộp ngân sách nhà nước.

Đối với bản phô tô căn cước công dân thu giữ của bị cáo Lương Thị Q là giấy tờ chứng minh nhân thân của bị cáo nên được lưu giữ trong hồ sơ vụ án là đúng quy định của pháp luật.

[6]. *Về án phí:* Các bị cáo Lương Thị Q, Lê Thị H và Hoàng Thị Kim A đều phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Về điều luật áp dụng:*

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm a khoản 1, khoản 3 Điều 35 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lương Thị Q.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a khoản 1, khoản 3 Điều 35 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lê Thị H.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, điểm a khoản 1, khoản 3 Điều 35 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hoàng Thị Kim A.

Tuyên bố bị cáo Lương Thị Q và bị cáo Lê Thị H đều phạm tội "Tổ chức đánh bạc".

Tuyên bố bị cáo Hoàng Thị Kim A phạm tội "Đánh bạc".

2. *Về hình phạt:*

Xử phạt bị cáo Lương Thị Q số tiền 65.000.000đ (Sáu mươi lăm triệu đồng).

Xử phạt bị cáo Lê Thị H số tiền 55.000.000đ (Năm mươi lăm triệu đồng).

Xử phạt bị cáo Hoàng Thị Kim A số tiền 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng).

3. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A7 màu xA đã cũ của thu giữ của bị cáo Hoàng Thị Kim A; tịch thu 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia C2 - 01 màu đen đã cũ thu giữ của bị cáo Lương Thị Q; tịch thu 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 thu giữ của bị cáo Lê Thị H và tịch thu 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy Note 20 thu giữ của người có Q lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Lê Thị T để nộp ngân sách nhà nước.

Tịch thu 05 sim điện thoại số: 0386.942.198; 0393.155.052; 0869.561.481; 0375.849.427 và số 0789.006.631 không còn giá trị sử dụng để tiêu hủy.

Tịch thu toàn bộ số tiền 62.579.000đ (Sáu mươi hai triệu năm trăm bảy mươi chín nghìn đồng) các bị cáo và người có Q lợi, nghĩa vụ liên quan giao nộp để nộp ngân sách nhà nước.

Lưu giữ bản phô tô căn cước công dân của bị cáo Lương Thị Q thu

giữu trong hồ sơ vụ án.

4. *Về án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo: Lương Thị Q, Lê Thị H và Hoàng Thị Kim A, mỗi bị cáo đều phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo và người có Q lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được Q kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử theo trình tự phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND huyện Cẩm Khê;
- Thi hành án hình sự;
- Thi hành án dân sự;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;

- Lưu HS+VP;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hán Hưởng